

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 25 - 01 - 2019

V/v Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Bùi Hữu Nhân

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2018/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc “Xin ly hôn”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 41/2018/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 364/2018/QĐPT-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc H (tên gọi khác Trần Thị H), sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn DL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Vũ Văn C, sinh năm 1980

Địa chỉ: Đội 4, xã AH, huyện KS, tỉnh Ninh Bình

Nơi ở hiện tại: Thôn 2, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng

- Người kháng cáo: Bà Trần Thị Ngọc H – Nguyên đơn

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc H trình bày: Bà và ông C tự nguyện kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cách sống không hòa hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã, đánh nhau. Từ cuối năm 2016 đến nay vợ chồng đã sống ly thân. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông C.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Vũ Xuân H, sinh ngày 25/10/2000; Vũ Văn H, sinh ngày 07/01/2002 và Vũ Minh P, sinh ngày 01/01/2012. Hiện nay cháu Xuân H đã trưởng thành và hoàn toàn khỏe mạnh nên việc cháu sống với ai là do cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các cháu Vũ Văn H và Vũ Minh P hiện tại vẫn đang ở với mẹ, khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Văn H, đồng ý giao cháu P cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận chia tài sản chung. Tài sản cho vay và nợ chung không có. Khi ly hôn bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Theo bản tự khai và lời trình bày của bị đơn ông Vũ Văn C: Ông thừa nhận toàn bộ lời trình bày của bà H về quan hệ hôn nhân, tài sản chung, con chung như trên là hoàn toàn đúng.

Quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do không hợp nhau, ông thường xuyên phải đi làm ăn xa. Hiện nay tình cảm vợ chồng vẫn còn, vì các con ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông đề nghị được trực tiếp nuôi cháu P, đồng ý giao cháu Văn H cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận chia tài sản chung. Tài sản cho vay và nợ chung không có. Khi ly hôn ông không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 41/2018/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc H được ly hôn với ông Vũ Văn C.

Về con chung: Giao con chung tên Vũ Văn H, sinh ngày 07/01/2002 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Vũ Minh P, sinh ngày 01/01/2012 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 06/11/2018 bà H có đơn kháng cáo, yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 2 con chung là cháu Văn H và cháu P, không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay: Bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, ông C không đồng ý với kháng cáo của bà H, đề nghị giải quyết như án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bà H. Căn cứ khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Vũ Văn C chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông C là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bà H xin ly hôn, ông C không đồng ý nên các bên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “*Xin ly hôn*” là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ chung: Sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bà H yêu cầu được nuôi cả 2 con là cháu P và cháu Văn H thì thấy rằng: giữa bà H và ông C có 03 con chung là Vũ Xuân H, sinh ngày 25/10/2000; Vũ Văn H, sinh ngày 07/01/2002 và Vũ Minh P, sinh ngày 01/01/2012. Cháu Xuân H đã trưởng thành và khỏe mạnh nên việc cháu sống với ai là do cháu tự quyết định.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông C không đồng ý giao cháu P cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét ông C có việc làm, thu nhập và chỗ ở ổn định, đủ điều kiện để nuôi con. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đến điều kiện thực tế, trách nhiệm của mỗi bên và nguyện vọng của con chung, cháu Vũ Văn H có nguyện vọng được ở với mẹ (BL 28). Quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn sơ thẩm bà H và ông C đều thống nhất bà H nuôi cháu Văn H, ông C nuôi cháu P, không bên nào

phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bà H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thị Ngọc H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc H (tên gọi khác Trần Thị H) được ly hôn với ông Vũ Văn C.

2. Về con chung: Giao con chung tên Vũ Văn H, sinh ngày 07/01/2002 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Vũ Minh P, sinh ngày 01/01/2012 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên. Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

3. Về án phí: Bà H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0009171 ngày 13/8/2018 và 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0009249 ngày 12/11/2018 đều của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh LD;
- TAND huyện Di Linh (02);
- Phòng KTNV&THA
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Nguyệt

